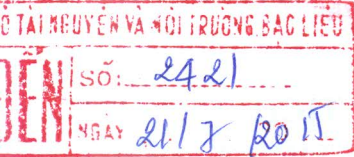


**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt đề cương dự toán kinh phí điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Bạc Liêu



**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Thực hiện Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao nhiệm vụ thẩm định đề cương và dự toán chi phí các quy hoạch;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 466/TTr-STC ngày 15 tháng 7 năm 2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đề cương dự toán kinh phí điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Bạc Liêu, như sau:

1. Tên dự án: Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Bạc Liêu.

2. Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Tổng dự toán kinh phí: 2.469.949.055 đồng (Hai tỷ, bốn trăm sáu mươi chín triệu, chín trăm bốn mươi chín nghìn, không trăm năm mươi lăm đồng); trong đó:

- Dự toán chi phí lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất: 2.247.401.651 đồng.

- Thuế giá trị gia tăng VAT 10%: 211.591.990 đồng.

- Chi phí trong quá trình lựa chọn nhà thầu: 10.955.414 đồng.

4. Nguồn vốn thực hiện: Nguồn vốn sự nghiệp kinh tế.

**Điều 2.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường (*chủ đầu tư*) chủ trì, phối hợp với các Sở, Ngành, đơn vị chức năng có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3; *h*
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP TH UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CH, MT (QĐ 14) *h*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH *h***



**Lê Thanh Dũng**